

Ngày 31/03/2025	35,250 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.8%	-1.3%	-4.7%

2024	
ROE	15.0%
	+/- YoY ▲ 0.7%

Q1/25			
DT thuần	251	QoQ ▼ 4.00 ▼ 1.6%	YoY ▼ 24.0 ▼ 8.7%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	1,158
	YoY ▲ 220 ▲ 23.4%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN gộp	57.0	QoQ ▼ 7.50 ▼ 11.6%	YoY ▼ 7.60 ▼ 11.7%
	tỷ VNĐ		

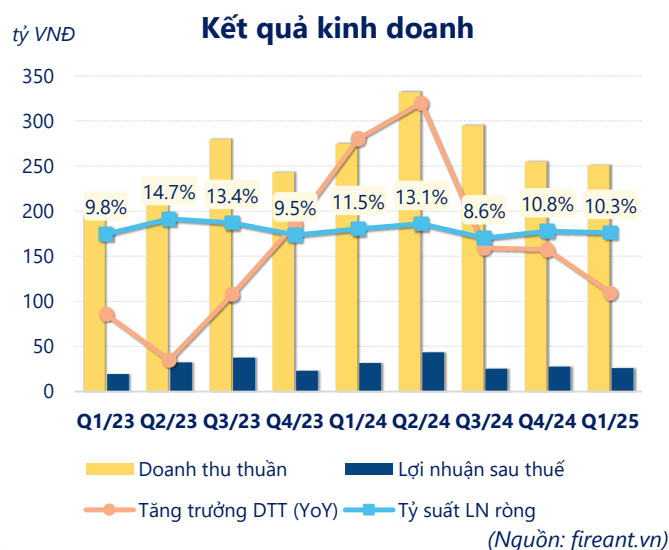
2024	
LN gộp	272
	YoY ▲ 58.0 ▲ 27.4%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN thuần	33.0	QoQ ▼ 0.90 ▼ 2.7%	YoY ▼ 7.50 ▼ 18.6%
	tỷ VNĐ		

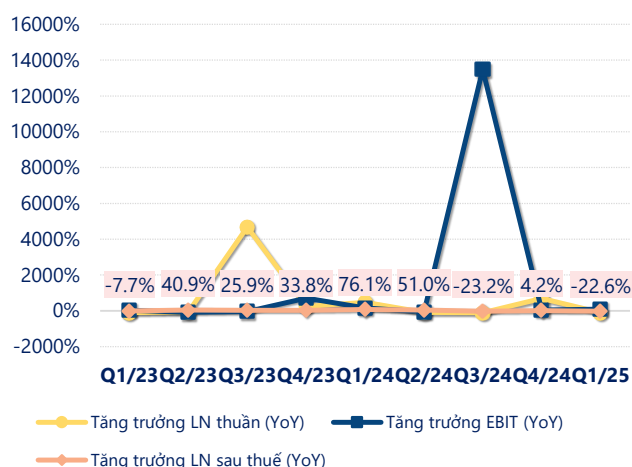
2024	
LN thuần	164
	YoY ▲ 20.0 ▲ 13.9%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN sau thuế	25.9	QoQ ▼ 1.60 ▼ 5.9%	YoY ▼ 5.80 ▼ 18.4%
	tỷ VNĐ		

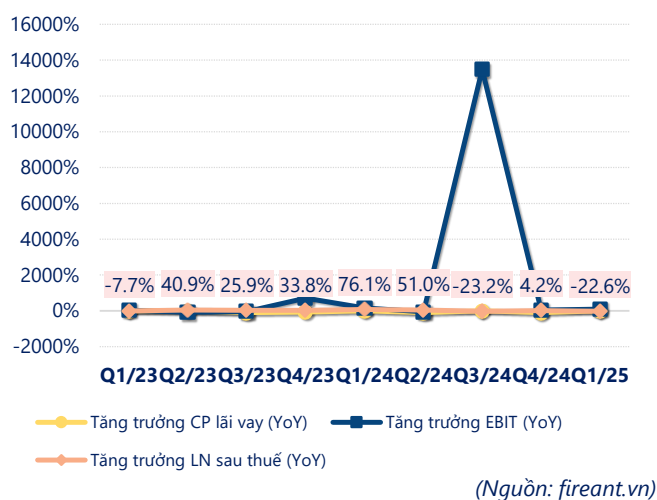
2024	
LN sau thuế	128
	YoY ▲ 13.0 ▲ 11.3%
	tỷ VNĐ



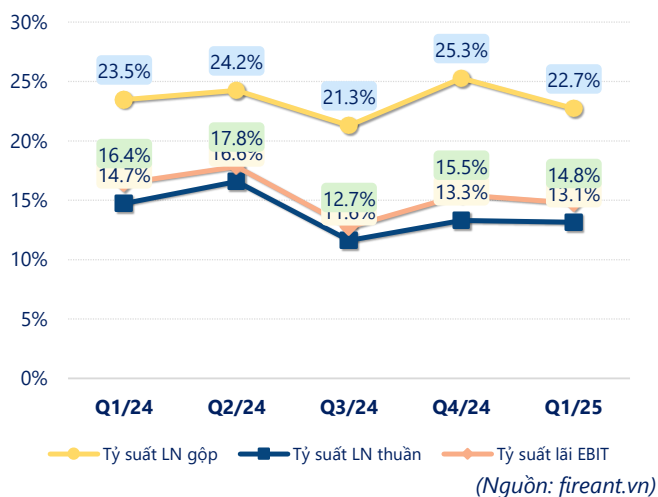
Tăng trưởng lợi nhuận



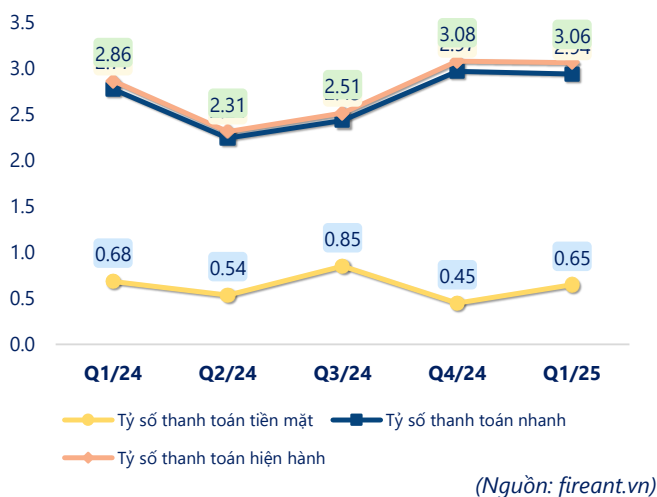
Tăng trưởng chi phí



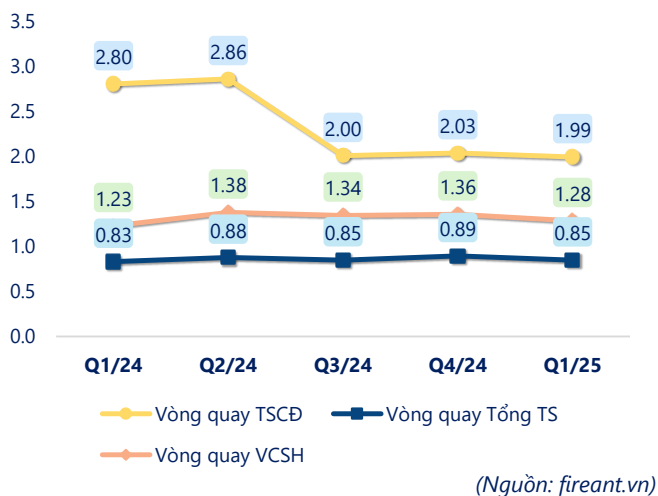
Tỷ suất lợi nhuận



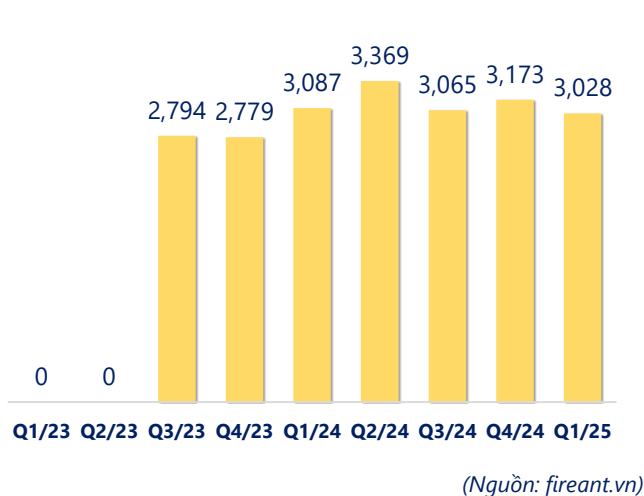
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	251	275	-8.7%	1,158	938	23.4%
Giá vốn hàng bán	194	211	-8.1%	885	725	22.2%
Lợi nhuận gộp	57.0	64.6	-11.7%	272	214	27.4%
Doanh thu HĐTC	3.42	3.55	-3.6%	21.1	27.8	-24.3%
Chi phí TC	4.43	4.76	-6.9%	19.4	5.49	254%
Chi phí lãi vay	4.41	4.76	-7.4%	18.3	5.38	239%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	3.58	-100%
Chi phí bán hàng	3.12	4.00	-22.0%	19.6	15.7	24.7%
Chi phí QLDN	19.9	18.9	5.3%	90.7	80.1	13.1%
LN thuần từ HĐKD	33.0	40.5	-18.6%	164	144	13.9%
Lợi nhuận khác	-0.36	-0.05	-613%	-0.57	0.59	-196%
LN trước thuế	32.6	40.5	-19.4%	163	144	13.0%
Lợi nhuận sau thuế	25.9	31.7	-18.4%	128	115	11.3%
LNST của CĐ cty mẹ	25.9	31.7	-18.4%	128	115	11.3%

(Nguồn: fireant.vn)

